

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHÁNH
TỔ TOÁN

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN : **TOÁN 12**

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TOÁN 12

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chương IV. Nguyên hàm. Tích phân.	Bài 1. Nguyên hàm	1			2					1				3	0	1	12,5
		Bài 2. Tích phân		1							1				0	1	1	7,5

		Bài 3. Ứng dụng hình học của tích phân		1	2		2		1					1	3	2	17,5
2	Chương V. Phương trình đường thẳng, mặt phẳng, mặt cầu.	Bài 1. Phương trình mặt phẳng	2			2	2			1				4	2	1	20,0
		Bài 2. Phương trình đường thẳng trong không gian	1	1			2	2	1					1	4	2	20,0
		Bài 3. Phương trình mặt cầu	1	1					1					1	2	0	10,0

	Chương VI. Xác suất có điều kiện.	Bài 1. Xác suất có điều kiện					2	2							0	2	2	10,0
3		Bài 2. Công thức xác suất toàn phần và công thức Bayes	1												1	0	0	2,5
Tổng số câu			6	4	2	4	8	4	1	2	3	0	0	0	11	14	9	34
Tổng số điểm			3			4			3			0			3	4	3	10
Tỉ lệ %			30			40			30			0			30%	40%	30%	100%

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ TOÁN 12

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chương IV. Nguyên hàm. Tích phân	Bài 1. Nguyên hàm	Biết: - Tìm nguyên hàm của hàm của hàm số - Tìm được một nguyên hàm của hàm số. Vận dụng: - Bài toán thực tế ứng dụng nguyên hàm.	1			2					1			
		Bài 2. Tích phân	Vận dụng: - Viết phương trình đồ thị hàm số để tính tích phân.		1							1			

		Bài 3. Ứng dụng hình học của tích phân	Biết: - Tính thể tích khối tròn xoay. Hiểu: - Tính được diện tích hình phẳng - Tính thể tích khối tròn xoay Vận dụng: - Tính thể tích khối tròn xoay - Tính được diện tích hình phẳng		1	2		2		1					
2	Chương V. Phương trình đường thẳng, mặt phẳng, mặt cầu	Bài 1. Phương trình mặt phẳng	Biết: - Nhận biết phương trình mặt phẳng - Tính khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng. - Nhận biết điểm thuộc hoặc không thuộc mặt	2			2	2				1			

			phẳng. - Nhận biết VTPT của mặt phẳng - Tìm được hình chiếu của một điểm lên mặt phẳng tọa độ. Hiểu: - Viết phương trình mặt phẳng thỏa yêu cầu cho trước. Vận dụng: - Tính khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng.												
		Bài 2. Phương trình đường thẳng trong không gian	Biết: - Nhận biết điểm thuộc hoặc không thuộc đường thẳng phẳng. Hiểu: - Viết phương trình đường thẳng thỏa yêu	1	1			2	2		1				

			cầu cho trước. - Xác định VTCP của đường thẳng. Vận dụng: - Vị trí tương đối của hai đường thẳng. - Góc giữa hai đường thẳng. - Tính khoảng cách.											
		Bài 3. Phương trình mặt cầu	Biết: - Tìm tâm và bán kính Hiểu: - Viết phương trình mặt cầu. - Tìm tâm và bán kính.	1	1					1				
3	Chương VI. Xác suất có điều kiện	Bài 1. Xác suất có điều kiện	Biết: - Xác định xác suất của biến cố. Hiểu: - Xác định xác suất có điều kiện.					2	2					

			Vận dụng: - Tính được xác suất của biến cố. - Tính được tỉ lệ của biến cố.												
		Bài 2. Công thức xác suất toàn phần và công thức Bayes	Biết: - Công thức Bayes.	1											
Tổng số câu				6	4	2	4	8	4	1	2	3			
Tổng số điểm				3,0			4,0			3,0			0,0		
Tỉ lệ %				30			40			30			0		

Ghi chú:**1. Thời gian làm bài:** 90 phút**2. Thang điểm****PHẦN I:** Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm**PHẦN II:** Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,50 điểm.
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

PHẦN III: Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,5 điểm.